

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5 - SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2026/HNGĐ-ST

Ngày 09 - 01 - 2026

V/v Ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Quàng Văn Thủy;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hoàng Anh và ông Đinh Công Ó.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Viên - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hân - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 08/2025/TLST- HNGĐ, ngày 16 tháng 10 năm 2025 về Ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2025, và Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 23/12/2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đinh Thị H, sinh năm 1982; địa chỉ: Tk6, xã P, tỉnh Sơn La. Có mặt.

- Bị đơn: Anh Hoàng Hữu T, sinh năm 1981; địa chỉ: TK6, xã P, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 02 tháng 7 năm 2025 và bản tự khai, nguyên đơn là chị Đinh Thị H trình bày:

Chị và anh Hoàng Hữu T tìm hiểu nhau và đi đến kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện P, tỉnh Sơn La vào ngày 22 tháng 10 năm 2015, hôn nhân do hai bên tự nguyện. Cuộc sống chung của vợ chồng hạnh phúc đến năm 2023 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân của mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp nhau, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung. Chị Đinh Thị H nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên mong muốn Tòa án giải quyết cho chị H được ly hôn với anh Hoàng Hữu T.

Về con chung: Chị Đinh Thị H và anh Hoàng Hữu T có một con chung là cháu Hoàng Vương Q, sinh ngày 29 tháng 3 năm 2016. Nguyên vọng của chị H là được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hoàng Vương Q.

Về cấp dưỡng: Chị H yêu cầu anh T phải có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 5.000.000đ (Năm triệu đồng) đến khi cháu Hoàng Vương Q trưởng thành (Đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động.

Về tài sản chung: Chị Đinh Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về vay nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa bị đơn là anh Hoàng Hữu T trình bày:

Anh và chị Đinh Thị H tìm hiểu nhau và đi đến kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện P, tỉnh Sơn La vào ngày 22 tháng 10 năm 2015, hôn nhân do hai bên tự nguyện. Cuộc sống chung của vợ chồng hạnh phúc đến năm 2023 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân của mâu thuẫn là do thỉnh thoảng bản thân anh có hay uống rượu vào không làm chủ được bản thân, có những lời nói, hành động chưa phù hợp làm cho vợ con buồn phiền dẫn đến bất đồng quan điểm sống. Hiện nay anh Hoàng Hữu T nhận thấy tình cảm vợ chồng vẫn còn, bản thân không muốn ly hôn nên mong muốn Tòa án hòa giải cho hai anh chị trở lại đoàn tụ gia đình, cùng nhau nuôi dạy con cái.

Về con chung: Anh Hoàng Hữu T và chị Đinh Thị H có một con chung là cháu Hoàng Vương Q, sinh ngày 29 tháng 3 năm 2016. Nguyên vọng của anh T, nếu phải ly hôn thì nhất trí để chị H là người được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Hoàng Vương Q.

Về cấp dưỡng: Anh T nhất trí yêu cầu của chị H, anh T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 5.000.000đ (Năm triệu đồng) đến khi cháu Hoàng Vương Q trưởng thành (Đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động.

Về tài sản chung: Anh Hoàng Hữu T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về vay nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản xác minh lập ngày 28/10/2025 với chính quyền địa phương Tk6, xã P, tỉnh Sơn La xác định:

Về điều kiện kết hôn, thời gian kết hôn, quá trình chung sống và nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng đúng như ý kiến của chị Đinh Thị H trình bày. Chị Đinh Thị H và anh Hoàng Hữu T kết hôn tự nguyện và chung sống với nhau tại Tk6, xã P, tỉnh Sơn La từ năm 2015 đến khoảng năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân cụ thể chính quyền địa phương không nắm rõ do anh chị không yêu cầu chính quyền hòa giải. Về con chung: có một con chung là cháu Hoàng Vương Q, sinh ngày 29 tháng 3 năm 2016, hiện nay cháu đang ở cùng bố mẹ tại Tk6, xã P, tỉnh Sơn La. Chị H làm nghề giao viên tại Trường THPT G, tỉnh Sơn La. Anh Hoàng Hữu T là cán bộ Công an tại Trại giam Y, Cục C10, Bộ Công an.

Trong quá trình giải quyết vụ án, anh Hoàng Hữu T có đăng ký hộ khẩu thường trú, có mặt thường xuyên tại Tk6, xã P, tỉnh Sơn La. Anh T đã nhận được bản sao các tài liệu chứng cứ của chị Đinh Thị H giao nộp tại Tòa án, đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án nhân dân khu vực 5 - Sơn La nhưng cố tình vắng mặt nên Tòa án không thể lấy lời khai và không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Sơn La phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng, đầy đủ các bước về trình tự, thủ tục tố tụng từ khi nhận đơn khởi kiện cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Đối với nguyên đơn, từ khi thụ lý vụ án đến phiên toà ngày hôm nay nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình. Đối với bị đơn, sau khi thụ lý vụ án bị đơn đã được Toà án thông báo về việc thụ lý vụ án cho bị đơn biết về việc khởi kiện của nguyên đơn, đã được tổng đạt các văn bản tố tụng của Toà án và được Toà án triệu tập họp lệ lần thứ hai mà vẫn cố tình vắng mặt, đến phiên toà hôm nay bị đơn mới có mặt.

Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 56, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5, 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn chị Đinh Thị H.

- Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Đinh Thị H được ly hôn anh Hoàng Hữu T.
- Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận tại phiên tòa giữa chị Đinh Thị H và anh Hoàng Hữu T, giao cháu Hoàng Vương Q cho chị Đinh Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động. Không ai được cản trở quyền trông nom, thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn.
- Về cấp dưỡng: Công nhận sự thỏa thuận tại phiên tòa giữa chị Đinh Thị H và anh Hoàng Hữu T, anh Hoàng Hữu T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cháu Hoàng Vương Q mỗi tháng là 5.000.000đ (Năm triệu đồng) đến khi cháu Q trưởng thành (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động.
- Về tài sản chung, tài sản riêng, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về án phí: Chị Đinh Thị H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Anh Hoàng Hữu T phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng định kỳ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Theo đơn khởi kiện và yêu cầu, đề nghị của các đương sự. Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án “Ly hôn” do nguyên đơn chị Đinh Thị H khởi kiện đối với bị đơn anh Hoàng Hữu T có nơi cư trú Tk6, xã P, tỉnh Sơn La. Căn cứ Nghị quyết số: 81/2025/UBTVQH15 ngày 27/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, quy định về thành lập Tòa án nhân dân khu vực. Căn cứ theo quy định tại

khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 5 - Sơn La.

[2] Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Hoàng Hữu Thái đã cố tình trốn tránh, không chấp hành giấy triệu tập của Tòa án. Tòa án đã tiến hành xác minh với chính quyền địa phương. Anh T có nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án, đã được thông báo, giải thích, động viên, thuyết phục để anh Hoàng Hữu T chấp hành theo đúng quy định của pháp luật, đến phiên tòa lần thứ hai hôm nay anh T đã có mặt tại phiên tòa.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Thị H và anh Hoàng Hữu T đăng ký kết hôn vào ngày 22/10/2015. Khi kết hôn hai anh, chị đã đủ tuổi kết hôn theo quy định của pháp luật, việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện không thuộc các trường hợp cấm kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện P, tỉnh Sơn La (nay là Ủy ban nhân dân xã P, tỉnh Sơn La). Do đó quan hệ hôn nhân của chị Đinh Thị H và anh Hoàng Hữu T là hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm giữa hai vợ chồng. Từ khi xảy ra mâu thuẫn đến nay, không còn quan tâm, chia sẻ với nhau trong cuộc sống. Lời khai của chị Đinh Thị H là hoàn toàn phù hợp với thực tế và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ. Tại phiên tòa anh Hoàng Hữu T cũng thừa nhận và khẳng định ý kiến của chị H là đúng, nhưng theo anh T thì tình cảm vợ chồng vẫn còn. Nay chị Đinh Thị H xác định không còn tình cảm với anh Hoàng Hữu T và yêu cầu ly hôn. Xét thấy mâu thuẫn hôn nhân của hai anh, chị đã trầm trọng, không thể hàn gắn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Đinh Thị H là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về con chung, cấp dưỡng nuôi con chung: Trong thời gian chung sống chị H và anh T có có một con chung là cháu Hoàng Vương Q, sinh ngày 29 tháng 3 năm 2016, Quá trình giải quyết vụ án chị Đinh Thị H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu Hoàng Vương Q. Tại bản tự khai ngày 02/7/2025, nguyện vọng của cháu Q là mong muốn được ở cùng mẹ. Tại phiên tòa chị Đinh Thị H và anh Hoàng Hữu T, tự thỏa thuận, thống nhất giao cháu Hoàng Vương Q cho chị Đinh Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động. Sự thỏa thuận trên là phù hợp với quy định tại Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình. Tòa cần xem xét công nhận. Không ai được cản trở quyền trông nom, thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn.

Chị Đinh Thị H có yêu cầu anh Hoàng Hữu T cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng là 5.000.000đ. Xét thấy người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ phải cấp dưỡng tiền nuôi con để đảm bảo quyền lợi cho con là hợp lý, với mức thu nhập bình quân hằng tháng của anh Hoàng Hữu T là 25.880.400đ, và mức thu nhập mỗi tháng của chị Đinh Thị H là 15.384.000đ. Tại phiên tòa chị Đinh Thị H và anh Hoàng Hữu T, tự thỏa thuận, thống nhất, anh Hoàng Hữu T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cháu Hoàng Vương Q mỗi tháng là 5.000.000đ (Năm triệu đồng) đến khi cháu Q trưởng thành (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động. Sự thỏa thuận nêu trên là phù hợp với quy định tại Điều 82, Điều 116 Luật Hôn nhân và gia đình, và phù hợp với mức thu nhập của anh Hoàng Hữu T. Do đó Hội đồng xét xử cần công nhận.

[5] Về tài sản chung, tài sản riêng và nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án.

[6] Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị Đinh Thị H phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La, theo biên lai thu tiền số: 0000458 ngày 16/10/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La. Anh Hoàng Hữu T phải chịu án phí cấp dưỡng định kỳ là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Nghị quyết số: 81/2025/UBTVQH15 ngày 27/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, quy định về thành lập Tòa án nhân dân khu vực. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Khoản 1 Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình. Điểm a khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn chị Đinh Thị H:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Đinh Thị H được ly hôn với anh Hoàng Hữu T.

2. Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận tại phiên tòa giữa chị Đinh Thị H và anh Hoàng Hữu T, giao cháu Hoàng Vương Q cho chị Đinh Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động.

Không ai được cản trở quyền trông nom, thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn.

3. Về cấp dưỡng: Công nhận sự thỏa thuận tại phiên tòa giữa chị Đinh Thị H và anh Hoàng Hữu T, anh Hoàng Hữu T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cháu Hoàng Vương Q mỗi tháng là 5.000.000đ (Năm triệu đồng) đến khi cháu Q trưởng thành (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động Thời điểm thực hiện việc cấp dưỡng tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

4. Về tài sản chung, tài sản riêng, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5. Về án phí: Chị Đinh Thị H phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La, theo biên lai thu tiền số: 0000458 ngày 16/10/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La.

Anh Hoàng Hữu T phải chịu án phí cấp dưỡng định kỳ là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

6. Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 09/01/2026).

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND khu vực 5 - Sơn La;
- Phòng THADS khu vực 5 - Sơn La;
- Thi hành án dân sự tỉnh Sơn La;
- UBND xã P, tỉnh Sơn La;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Quảng Văn Thủy